

Số: /BC-UBND

Phụng Hiệp, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**Công khai số liệu dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách
huyện Phụng Hiệp năm 2024 trình Hội đồng nhân dân huyện**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phụng Hiệp tại Công văn số 180/PTCKH ngày 26 tháng 12 năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp báo cáo công khai số liệu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách huyện Phụng Hiệp năm 2024 trình Hội đồng nhân dân huyện như sau:

I. Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024

1. Dự toán

1.1. Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2024

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 767.562 triệu đồng.

Trong đó:

- Thu thuế, phí, lệ phí: 108.310 triệu đồng.
- Thu khác ngân sách: 2.700 triệu đồng.
- Thu phạt an toàn giao thông: 3.000 triệu đồng.
- Thu trợ cấp: 653.552 triệu đồng.

1.2. Về dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024

- Tổng thu ngân sách địa phương: 764.162 triệu đồng.
- Tổng chi ngân sách địa phương: 764.162 triệu đồng.

2. Phân bổ dự toán

2.1. Dự toán thu

a) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Phụng Hiệp năm 2024 được xây dựng theo chính sách, chế độ thu ngân sách nhà nước (NSNN) hiện hành. Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác phải được tổng hợp, phản ánh đầy đủ vào cân đối NSNN theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; trên cơ sở dữ liệu thông tin quản lý về thuế; đánh giá sát khả năng thực hiện thu NSNN năm 2023, dự báo các yếu tố làm ảnh hưởng nguồn thu trên địa bàn.

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2024 ngoài việc phải đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu nêu trên, phải tổng hợp đầy đủ các nguồn thu phát sinh trên địa bàn (bao gồm cả số thu ngân sách ở xã, thị trấn), nhất là các khoản thu từ các dự án đầu tư trên địa bàn, các dự án mới được đưa vào sản xuất kinh doanh.

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2024 thực hiện trên cơ sở dữ liệu đối tượng nộp thuế, đảm bảo tính đúng, đủ từng khoản thu, sắc thuế, lĩnh vực thu đối với từng địa bàn theo các quy định hiện hành về thuế, phí, lệ phí và thu khác NSNN.

- Đối với khoản thu phí, thu dịch vụ công, học phí, các khoản thu hợp pháp khác được để lại cho các cơ quan, đơn vị sử dụng theo quy định không tổng hợp vào dự toán thu NSNN của các đơn vị nhưng các đơn vị phải lập dự toán riêng, thuyết minh cơ sở tính toán và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan quản lý cấp trên, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định.

b) Dự toán thu điều tiết ngân sách các cấp trên địa bàn huyện xác định theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

2.2. Dự toán chi

a) Chi đầu tư phát triển:

- Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước được xây dựng phù hợp với kế hoạch năm 2024, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước; Luật Đầu tư công; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật ngân sách nhà nước.

- Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSNN theo các lĩnh vực chi phải phù hợp với quy định của Luật NSNN và sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên đảm bảo phù hợp với nguồn vốn được phân bổ.

- Dự toán chi từ nguồn sự nghiệp kinh tế Ủy ban nhân dân huyện sắp xếp thứ tự ưu tiên để phân bổ đảm bảo nguồn lực được Hội đồng nhân dân huyện quyết nghị. Ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 07/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển nông nghiệp bền vững gắn với du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo phân kỳ hàng năm.

b) Chi thường xuyên:

- Dự toán chi thường xuyên năm 2024 được xây dựng trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023, dự kiến nhiệm vụ 2024; các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu theo quy định hiện hành và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với ngân sách huyện, ngân

sách xã xem xét điều chỉnh tăng, giảm một số nhiệm vụ chi đặc thù của các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện 100% việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công (đối với các đơn vị phải thực hiện tự chủ theo quy định).

- Dự toán chi năm 2024 các ngành được giao theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng, chi hoạt động tính theo biên chế được cấp thẩm quyền giao. Bên cạnh việc tiếp tục tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định. Kinh phí đặc thù năm 2024 các ngành được thực hiện bằng với năm 2023 và phân bổ ngay đầu năm cho các đơn vị. Các đơn vị phải xây dựng kế hoạch chi theo quý, năm ưu tiên chi tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương, các khoản trích theo tiền lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn...) theo quy định; Đảm bảo kinh phí thực hiện đề án chuyển đổi số và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc sửa, bổ sung Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và phê duyệt Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho Lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục chi trợ cấp Tết Nguyên Đán cho các đối tượng người có công với cách mạng, gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, cán bộ hưu trí, cán bộ công chức, viên chức và người lao động (kể cả hợp đồng), các đối tượng của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn cấp tỉnh, huyện; cán bộ công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách xã, thị trấn, ấp trên địa bàn huyện; hỗ trợ ngày Thương binh liệt sĩ (27 tháng 7) với mức trợ cấp, hỗ trợ 500.000 đồng/người. Đối với các đối tượng thuộc nhiệm vụ Trung ương chi cho ngày Tết Nguyên Đán và ngày Thương binh liệt sĩ mức chi 600.000 đồng/người thì địa phương hỗ trợ thêm mức 200.000 đồng/người; Mức 300.000 đồng/người thì địa phương hỗ trợ thêm mức 300.000 đồng/người.

- Dự toán năm 2024 phân bổ cho các đơn vị, địa phương để đảm bảo tất cả các nhiệm vụ chi theo quy định của Luật NSNN, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

- Ngoài ra, do tính chất đặc thù được giao từ đầu năm, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có phát sinh đột xuất thì Ủy ban nhân dân huyện xem xét bổ sung.

- Sự nghiệp Khoa học và sự nghiệp Môi trường phân bổ với mức tỉnh giao, các đơn vị còn lại Ủy ban nhân dân huyện phân bổ theo thực tế phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Sự nghiệp Giáo dục và đào tạo năm 2024 thực hiện thay đổi phân cấp quản lý ngân sách từ Phòng Giáo dục và Đào tạo về UBND huyện quản lý và được phân bổ bằng mức tỉnh giao theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng. Định mức hoạt động các trường trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện sau khi trích lập 10% tiết kiệm để tạo nguồn chi cải cách tiền lương theo quy định được phân bổ theo định mức 01 triệu đồng/lớp/tháng đối với cấp học Mẫu Giáo, định mức 0,95 triệu đồng/lớp/tháng đối với cấp Tiểu học và Trung học cơ sở. Định mức này ngân sách nhà nước cấp phần chênh lệch 60% số thu học phí được giữ lại đối với cấp học Mẫu Giáo và Trung học cơ sở.

- Riêng kinh phí tăng lương thường xuyên và đột xuất; phụ cấp tiết dạy thực hành giáo viên dạy thể dục thể thao; hỗ trợ ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11; phụ cấp kiêm nhiệm thủ quỹ, phụ cấp kế toán liên trường; kinh phí giáo viên phụ trách công nghệ thông tin; phụ cấp giáo viên dạy mầm non dạy bán trú phân bổ ngay từ đầu năm các trường. Ngoài ra các chế độ chính sách khác ngành giáo dục thực hiện theo quy định.

- Ngoài các nhiệm vụ chi nêu trên, trong quá trình điều hành ngân sách phát sinh những nhiệm vụ chi đặc thù, đột xuất đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem xét bổ sung để đáp ứng nhu cầu được giao nhưng không vượt tổng mức dự toán do Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Trong quá trình điều hành ngân sách, nếu có phát sinh nhiệm vụ chi ngoài dự toán được giao, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện để phân bổ dự toán trong kỳ họp gần nhất.

c) Chi hỗ trợ cho các đơn vị Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện và các Hội chưa được công nhận hội đặc thù:

Đối với các đơn vị Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện và các Hội chưa được công nhận là Hội đặc thù, tùy theo từng trường hợp ngân sách huyện sẽ hỗ trợ một phần kinh phí để thực hiện nhiệm vụ công tác đột xuất ở địa phương. Chi uỷ thác qua ngân hàng chính sách xã hội 2.000 triệu đồng, uỷ thác Hội Nông dân 335 triệu đồng, hỗ trợ cộng tác viên dân số 50.000 đồng/01 cộng tác viên /tháng.

d) Chi hoạt động công tác Đảng:

Kinh phí hoạt động công tác Đảng năm 2024 của các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Huyện uỷ được giao trong dự toán quản lý hành chính đầu năm của đơn vị theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Ban Bí thư; các đơn vị khác không có sử dụng kinh phí từ ngân sách cấp huyện được bố trí trong chi khác ngân sách năm 2024.

đ) Ngân sách cấp xã:

- Dự toán chi ngân sách xã, thị trấn thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thông qua định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025. Theo đó, lương cán bộ, công chức và các khoản đóng góp được tính theo bảng lương thực tế tháng 11 năm 2023 với mức lương cơ sở 1.800.000 đồng, các khoản đóng góp tính theo mức 22,5%; cán bộ không chuyên trách được tính theo quy định; phụ cấp kiêm nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, trưởng, phó các ban Hội đồng nhân dân chi theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chế độ, định mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hậu Giang; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Đối với phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thị trấn, ở ấp và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp thực hiện theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang; đối với mức phụ cấp cho lực lượng Dân quân tự vệ và công an viên bán chuyên trách ở xã, thị trấn thực hiện theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Chi quản lý hành chính được tính trên cơ sở: 650 triệu đồng/xã, thị trấn/năm; 100 triệu đồng/ấp/năm; Ngoài ra bổ sung thêm những đơn vị cấp xã có từ 08 ấp trở xuống theo tiêu chí như sau: đơn vị có 4 ấp 30 triệu đồng/ấp, đơn vị có 5 ấp 24 triệu đồng/ấp, đơn vị có 6 ấp 20 triệu đồng/ấp, 8 ấp 15 triệu đồng/ấp.

- Để thực hiện các tiêu chí xã văn hóa, văn hóa nông thôn mới, thị trấn văn minh đô thị phân bổ theo tiêu chí 14 triệu đồng/ấp; Kinh phí đảm bảo thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” Cấp xã là 30 triệu đồng/năm/xã; Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện cuộc vận động và các phong trào được phát động ở địa phương là 10 triệu đồng/năm/khu dân cư.

- Tổ bảo vệ dân phố thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang; Kinh phí hỗ trợ tiền ăn cho lực lượng Dân quân tự vệ ở xã, thị trấn được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tiền ăn cho công an viên bán chuyên trách ở xã, thị trấn luân phiên thường trực đảm bảo an ninh, trật tự tại trụ sở làm việc của công an xã, thị trấn (không quá 03 người) thực hiện theo Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 quy định một số nội dung, mức chi chế độ hành chính

sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kinh phí hỗ trợ lực lượng tuần tra canh gác đảm bảo an ninh trật tự ở địa phương theo tiêu chí 05 triệu đồng/năm/ấp; Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang; Kinh phí hỗ trợ tổ chuyển đổi số trên địa bàn các xã, thị trấn theo tiêu chí 02 triệu đồng/ấp/năm; kinh phí hoạt động ban thanh tra nhân dân 05 triệu đồng/năm/xã, thị trấn; kinh phí chi hỗ trợ hàng tháng cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và kinh phí chúc thọ, mừng thọ năm 2024 được phân bổ ngay từ đầu năm cho các địa phương.

- Kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân cấp xã phân bổ thực hiện theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chế độ, định mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hậu Giang. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ theo tiêu chí đơn vị loại II không dưới 70 triệu đồng/năm; đơn vị loại I không dưới 80 triệu đồng/năm.

- Định mức chi ngân sách xã nêu trên bao gồm tất cả các nhiệm vụ chi theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành, Ủy ban nhân dân cấp xã lập phương án phân bổ trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định, không được để sót các nhiệm vụ chi thường xuyên theo quy định.

(Đính kèm các Phụ lục chi tiết)

Báo cáo này được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp chuyên mục “Công khai tài chính ngân sách”./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang;
- TT: Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử huyện Phụng Hiệp;
- Lưu: VT, KT (03b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Minh Kiêm